

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO BẰNG
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2020/HS-ST

Ngày: 28/4/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG – TỈNH CAO BẰNG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Quốc Hùng

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nông Văn Vụ

2. Ông Đỗ Đức Dũng

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hanh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Đinh Mạnh Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 10/2020/HSST ngày 17 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2020/QĐXXST- HS ngày 15/4/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Viết T; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 10/3/1992 tại thành phố C, tỉnh Cao Bằng; Hộ khẩu T trú: tổ N, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; Chỗ ở hiện nay: tổ T, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 4/12; Con ông: Nguyễn Khánh Hòa, sinh năm 1967; Hộ khẩu T trú: tổ N, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; Con bà: Nguyễn Thị T, sinh năm 1968; Hộ khẩu T trú: tổ N, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; Vợ: Hoàng Thị L, sinh năm 1994; Hộ khẩu T trú: tổ N, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; Con: bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2015; Anh, chị em ruột: bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con cả trong gia đình; Tiền án: bị cáo có 01 tiền án: Ngày 23/11/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xử phạt 24 tháng tù về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy; Tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 22/7/2008 bị Tòa án nhân dân thị xã Cao Bằng (nay là thành phố Cao Bằng) xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Năm 2010 bị Công an thành phố Cao Bằng xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản; Ngày 03/6/2011 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xử phạt 12 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản; Ngày 21/9/2012 bị Ủy ban nhân dân thành phố Cao Bằng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc, thời

hạn 12 tháng; Ngày 24/5/2013 bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo Nguyễn Viết T hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại Nhà Tạm giữ Công an thành phố từ ngày 22/11/2019 đến nay; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 01 giờ 30 phút ngày 22 tháng 11 năm 2019 tại nhà riêng của Nguyễn Viết T (sinh ngày 10/3/1992; Hộ khẩu T trú: tổ N, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; Chỗ ở: tổ T, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng) thuộc tổ T, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng, tổ công tác Công an phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng bắt quả tang T có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ:

+ 03 (ba) gói nhỏ bằng nhựa màu đen (T khai là Heroine) có khối lượng 0,81g (không phải tám một gam) thu giữ trên bàn máy tính;

+ 10 (mười) gói nhỏ bằng giấy nilon bên trong có chứa tinh thể màu trắng dạng đá (T khai là ma túy "đá") có khối lượng 1,56g (một phẩy năm sáu gam), thu giữ trong túi quần bên phải T đang mặc;

+ 03 (ba) gói giấy bạc màu trắng dạng cục (T khai là Heroine) có khối lượng 0,22g (không phải hai hai gam), thu giữ trong túi quần bên phải T đang mặc;

+ 01 (một) gói nilon bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục (T khai là Heroine) có khối lượng 0,20 (không phải hai mươi gam), thu giữ trong túi quần bên phải T đang mặc;

+ 15 (mười lăm) gói nhỏ màu đen bên trong có chứa chất bột dạng cục (T khai là Heroine) có khối lượng 3,14g (ba phẩy mười bốn gam), thu giữ trong túi quần bên phải T đang mặc.

Tổng khối lượng tang vật là: 5,93g (năm phẩy chín ba gam).

+ 01 (một) bình thủy tinh cao khoảng 15cm, một đầu có gắn ống nước giải khát màu hồng, một đầu có gắn ống thủy tinh, thu giữ trên bàn để máy tính,

+ 01 (một) điện thoại di động IPHONE 5 màu trắng bạc có số IMEI: 013718000342412, bên trong máy không lắp sim, điện thoại cũ đã qua sử dụng, thu giữ trên bàn để máy tính.

+ 01 (một) điện thoại SAM SUNG màu đen có số IMEI: 354909/08/072775/7 bên trong máy có lắp sim số 0359122256, thu giữ trên bàn để máy tính.

Ngày 22/11/2019, Công an phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng đã chuyển hồ sơ cùng toàn bộ vật chứng tới cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 10/12/2019 và ngày 19/12/2019, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng ra Quyết định trưng cầu giám định đối với vật chứng vụ án.

Tại bản Kết luận giám định số 7644 ngày 27/12/2019 của Viện khoa học hình sự Bộ công an kết luận: *“Tinh thể màu trắng trong phong bì niêm phong ký hiệu “QT02” gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine”*.

Tại bản Kết luận giám định số 287 ngày 19/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: *“Cả bốn mẫu chất bột màu trắng ngà bên trong bốn phong bì niêm phong gửi giám định đều là ma túy, loại Heroine”*

Quá trình điều tra, Nguyễn Viết T khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau: Do bản thân sử dụng ma túy nên khoảng 16 giờ 30 phút ngày 19/11/2019, T bộ đi từ nhà riêng tại tổ T, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng ra khu vực bến xe khách cũ thuộc tổ B, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Tại đây, T gặp một người đàn ông có tên là C, khoảng 40 tuổi (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể). T hỏi người đàn ông *“có ma túy đá bán không?, nếu có cho tôi mua 1.200.000đ (một triệu hai trăm nghìn đồng)”*, người này trả lời *“có”*. T đưa cho người này số tiền 1.200.000đ (một triệu hai trăm nghìn đồng), người này cầm tiền rồi đi khoảng 05 phút thì quay lại đưa cho T 10 (mười) gói ma túy đá đều được gói bằng nilon màu trắng. Sau đó, người đàn ông tên C đi đâu T không biết, còn T đem số ma túy trên về nhà riêng rồi lấy 01 (một) gói ma túy ra chia bớt một ít để sử dụng cho bản thân, số ma túy còn lại T cất trong túi quần đang mặc.

Đến khoảng gần 21 giờ 30 phút ngày 21/11/2019, T gọi điện thoại qua ứng dụng Zalo cho một người đàn ông mà T quen biết từ trước có tên là H (T gọi là H Ngàng, không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) hỏi: *“Anh có Heroine không? nếu có cho tôi mua 3.000.000đ (ba triệu đồng)”*, H trả lời là: *“Có, cứ đợi ở nhà, tý qua lấy cho”*. Được một lúc thì H đến nhà T và đưa cho T 01 (một) gói nilon màu đen, bên trong có 22 (hai mươi hai) gói nhỏ Heroine đều được gói bằng nilon màu đen và giấy bạc màu trắng. T nhận số Heroine trên rồi đưa cho H số tiền 3.000.000 đồng (ba triệu đồng). Sau đó, H đi về còn T lấy 01 (một) gói ma túy đá ở trong túi quần ra chia lấy một ít để sử dụng cho bản thân. Đến 01 giờ 30 phút ngày 22/11/2019, Công an phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng bắt quả tang T có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ toàn bộ vật chứng như đã nêu ở trên.

Tại cơ quan điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng số:11/CT-VKSTP ngày 14/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng đã truy tố. Tại phiên tòa bị cáo cho rằng Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội, bị cáo không thay đổi lời khai và không khai thêm nội dung gì khác.

Trong bản luận tội, vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Đề nghị áp dụng: điểm n khoản 2 Điều 249; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy, đề nghị xử phạt bị

cáo Nguyễn Viết T mức án từ 6 (sáu) năm đến 6 (sáu) năm 6 (sáu) tháng tù; Tổng hợp hình phạt với Bản án số: 82/2018/HSST ngày 23/11/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng. Về vật chứng đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận: Bị cáo Nguyễn Viết T không có gì cần tranh luận với phần luận tội của Viện kiểm sát.

Phần nói lời sau cùng: Bị cáo tỏ ra ăn năn, hối cải và xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật, được hưởng mức án nhẹ nhất.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Các yếu tố cấu thành tội phạm:

Về mặt khách quan: Bị cáo Nguyễn Viết T do nghiện ma túy nên đã có hành vi tàng trữ 5,93g (năm phẩy chín ba gam) ma túy để sử dụng cho bản thân.

Như vậy có thể thấy rằng hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách pháp luật của nhà nước về việc quản lý các chất gây nghiện (ma túy).

Về mặt chủ quan của tội phạm: Trong vụ án này, bị cáo nhận thức được việc thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và bị pháp luật trừng trị, nhưng vì thỏa mãn cơn nghiện ma túy của bản thân bị cáo đã bất chấp thực hiện hành vi phạm tội, lỗi của bị cáo là lỗi cố ý.

Về mặt khách thể: Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân và làm gia tăng thêm tệ nạn xã hội tại địa phương.

Về mặt chủ thể: Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đủ năng lực nhận thức, năng lực hành vi. Do đó, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội do mình gây ra.

Từ những phân tích trên đây, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng đã truy tố, lời khai của bị cáo phù hợp lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người quả tang và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng truy tố bị cáo Nguyễn Viết T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 như sau:

“Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. *Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

2. *Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:*

a) ...

n) *Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm e đến điểm m khoản này;”*

Bị cáo Nguyễn Viết T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có trình độ hiểu biết, bị cáo ý thức được việc thực hiện hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy sẽ bị pháp luật trừng trị nhưng bị cáo đã bất chấp tất cả để thực hiện hành vi phạm tội vì mục đích để thỏa mãn cơn nghiện ma túy của bản thân. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và cần có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Trường hợp này cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ để răn đe và giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo:

Qua xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo là người có nhân thân xấu, sinh ra và lớn lên tại thành phố Cao Bằng, trung tâm văn hóa, chính trị của tỉnh nhưng bị cáo không chịu tư dưỡng rèn luyện bản thân để trở thành người có ích cho gia đình và xã hội mà bị cáo lại liên tục vi phạm pháp luật, bị cáo đã bị xử phạt hành chính, bị đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc và nhiều lần bị đưa ra xét xử về các hành vi phạm tội khác nhau. Nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục có hành vi phạm tội, nên khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng cần cân nhắc đến nhân thân của bị cáo mà đưa ra mức án tương xứng với hành vi do bị cáo gây ra.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã có một tiền án chưa được xóa án tích, vì vậy lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm; Do đó, cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Viết T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Xử phạt bị cáo Nguyễn Viết T với mức án từ 6 (sáu) năm đến 6 (sáu) năm 6 (sáu) tháng tù; Tổng hợp hình phạt với bản án 82/2018/HSST ngày 23/11/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng; Về vật chứng: Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy mức đề nghị về hình phạt trên là phù hợp với quy định của pháp luật, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi bị cáo thực hiện nên cần chấp nhận. Ngoài ra cần phải tổng hợp hình phạt với Bản án số: 82/2018/HSST ngày 23/11/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng đã tuyên xử bị cáo 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng bị cáo chưa chấp hành do bị cáo được tạm hoãn thi hành án.

[5] Về vật chứng chuyển theo vụ án: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Cần tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau vì liên quan đến vụ án và không có giá trị sử dụng:

+ 01 phong bì mặt trước phong bì ghi QT01 mẫu tang vật cân vụ Nguyễn Viết T, sinh năm 1992; HKTT: Tổ N, phường S, thành phố C; Chỗ ở: Tổ T, phường H, thành phố C, tàng trữ trái phép chất ma túy. Mặt sau phong bì có chữ ký của các bên tham gia niêm phong cùng 03 dấu tròn của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng.

+ 01 phong bì mặt trước phong bì ghi QT02 mẫu tang vật cân vụ Nguyễn Viết T, sinh năm 1992; HKTT: Tổ N, phường S, thành phố C; Chỗ ở: Tổ T, phường H, thành phố C, tàng trữ trái phép chất ma túy. Mặt sau phong bì có chữ ký của các bên tham gia niêm phong cùng 03 dấu tròn của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng.

+ 01 phong bì mặt trước phong bì ghi QT03 mẫu tang vật cân vụ Nguyễn Viết T, sinh năm 1992; HKTT: Tổ N, phường S, thành phố C; Chỗ ở: Tổ T, phường H, thành phố C tàng trữ trái phép chất ma túy. Mặt sau phong bì có chữ ký của các bên tham gia niêm phong cùng 03 dấu tròn của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng.

+ 01 phong bì mặt trước phong bì ghi QT04 mẫu tang vật cân vụ Nguyễn Viết T, sinh năm 1992; HKTT: Tổ N, phường S, thành phố C; Chỗ ở: Tổ T, phường H, thành phố C tàng trữ trái phép chất ma túy. Mặt sau phong bì có chữ

ký của các bên tham gia niêm phong cùng 03 dấu tròn của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng.

+ 01 phong bì mặt trước phong bì ghi QT05 mẫu tang vật cân vủ Nguyễn Viết T, sinh năm 1992; HKTT: Tổ N, phường S, thành phố C; Chỗ ở: Tổ T, phường H, thành phố C tàng trữ trái phép chất ma túy. Mặt sau phong bì có chữ ký của các bên tham gia niêm phong cùng 03 dấu tròn của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng.

+ 01 (một) bình thủy tinh cao khoảng 15cm, một đầu có gắn ống nước giải khát màu hồng, một đầu có gắn ống thủy tinh, thu giữ trên bàn để máy tính,

- Tịch thu để phát mại sung công quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động IPHONE 5 màu trắng bạc có số IMEI: 013718000342412, bên trong máy không lắp sim, điện thoại cũ đã qua sử dụng, thu giữ trên bàn để máy tính vì liên quan đến hành vi phạm tội.

- Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại SAM SUNG màu đen có số IMEI: 354909/08/072775/7, bên trong máy có lắp sim số 0359122256, thu giữ trên bàn để máy tính vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong vụ án này, về nguồn gốc số Heroine thu giữ khi bắt quả tang, bị cáo khai được mua với một người đàn ông có tên là H (T gọi là H Ngàng, không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) tại nhà riêng của bị cáo, còn số ma túy loại Methamphetamine bị cáo khai được mua với một người đàn ông có tên là C, khoảng 40 tuổi (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) tại khu vực bến xe khách cũ thuộc tổ B, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng. Tuy nhiên, việc trao đổi mua bán ma túy của T với hai đối tượng trên không có ai biết và chứng kiến. Do vậy, cơ quan Cảnh sát điều tra đang tiếp tục xác minh, nếu có căn cứ sẽ xử lý theo quy định pháp luật..

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Viết T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Viết T;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Viết T mức án 6 (sáu) năm tù. Tổng hợp hình phạt với Bản án số: 82/2018/HSST ngày 23/11/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng xử phạt cáo 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổng hình phạt chung của cả hai bản án bị cáo phải chấp hành là 8 năm tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 22/11/2019 sau đó chuyển tạm giam. Được trừ đi thời gian bị cáo đã bị tạm giam từ ngày 18/7/2018 đến

01/8/2018 trong Bản án số: 82/2018/HSST ngày 23/11/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng.

[2] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 phong bì mặt trước phong bì ghi QT01 mẫu tang vật cân vụ Nguyễn Viết T, sinh năm 1992; HKTT: Tổ N, phường S, thành phố C; Chỗ ở: Tổ T, phường H, thành phố C tàng trữ trái phép chất ma túy. Mặt sau phong bì có chữ ký của các bên tham gia niêm phong cùng 03 dấu tròn của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng.

+ 01 phong bì mặt trước phong bì ghi QT02 mẫu tang vật cân vụ Nguyễn Viết T, sinh năm 1992; HKTT: Tổ N, phường S, thành phố C; Chỗ ở: Tổ T, phường H, thành phố C tàng trữ trái phép chất ma túy. Mặt sau phong bì có chữ ký của các bên tham gia niêm phong cùng 03 dấu tròn của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng.

+ 01 phong bì mặt trước phong bì ghi QT03 mẫu tang vật cân vụ Nguyễn Viết T, sinh năm 1992; HKTT: Tổ N, phường S, thành phố C; Chỗ ở: Tổ T, phường H, thành phố C, tàng trữ trái phép chất ma túy. Mặt sau phong bì có chữ ký của các bên tham gia niêm phong cùng 03 dấu tròn của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng.

+ 01 phong bì mặt trước phong bì ghi QT04 mẫu tang vật cân vụ Nguyễn Viết T, sinh năm 1992; HKTT: Tổ N, phường S, thành phố C; Chỗ ở: Tổ T, phường H, thành phố C, tàng trữ trái phép chất ma túy. Mặt sau phong bì có chữ ký của các bên tham gia niêm phong cùng 03 dấu tròn của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng.

+ 01 phong bì mặt trước phong bì ghi QT05 mẫu tang vật cân vụ Nguyễn Viết T, sinh năm 1992; HKTT: Tổ N, phường S, thành phố C; Chỗ ở: Tổ T, phường H, thành phố C, tàng trữ trái phép chất ma túy. Mặt sau phong bì có chữ ký của các bên tham gia niêm phong cùng 03 dấu tròn của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng.

+ 01 (một) bình thủy tinh (dụng cụ sử dụng ma túy).

- Tịch thu để phát mại sung công quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động IPHONE 5 màu trắng bạc có số IMEI: 013718000342412, bên trong máy không lắp sim, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại SAM SUNG màu đen có số IMEI: 354909/08/072775/7, bên trong máy có lắp sim số 0359122256.

Xác nhận số vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 26 tháng 02 năm 2020.

[3] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử buộc bị cáo Nguyễn Viết T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

[4] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nông Quốc Hùng